

định số 81/CP ngày 08 tháng 11 năm 1993 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Văn hóa - Thông tin và các quy định trước đây trái với Nghị định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. Chính phủ
Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 115/2003/QĐ-TTg ngày 10/6/2003 về việc phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang giai đoạn 2003 - 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 01/2003/CT-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh, sắp xếp, đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang giai đoạn 2003 - 2005 như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt.

Điều 3. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, ngành, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang trong việc thực hiện Phương án này.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Phương án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

Phụ lục

**DANH MỤC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC
TRỰC THUỘC ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HÀ GIANG TIẾN HÀNH SẮP XẾP
GIAI ĐOẠN 2003 - 2005**

*(ban hành kèm theo Quyết định số 115/2003/
QĐ-TTg ngày 10 tháng 6 năm 2003 của Thủ
tướng Chính phủ).*

**I. NHỮNG DOANH NGHIỆP MÀ NHÀ NƯỚC
TIẾP TỤC NẮM GIỮ 100% VỐN ĐIỀU LỆ
VÀ GIỮ NGUYÊN PHÁP NHÂN**

**1. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động công
ích:**

- Công ty Dịch vụ công cộng và môi trường,
- Lâm trường Vị Xuyên,
- Lâm trường Bắc Mê,
- Lâm trường Yên Minh,
- Lâm trường Hoàng Su Phì.

**2. Doanh nghiệp nhà nước hoạt động kinh
doanh:**

- Công ty Cấp thoát nước,
- Công ty Vật tư nông, lâm nghiệp,
- Công ty In Hà Giang,
- Công ty Dược - thiết bị y tế,
- Công ty Công trình giao thông.

**II. LỘ TRÌNH SẮP XẾP DOANH NGHIỆP
NHÀ NƯỚC**

1. Năm 2003:

- a) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ trên 50% vốn điều lệ:
- Công ty Cơ khí và khai thác khoáng sản.

b) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần:

- Công ty Xây dựng số II Hà Giang,
- Xí nghiệp Chế biến lâm sản,
- Công ty Chè Hùng An.

c) Giao bán:

- Công ty Vật liệu xây dựng Hà Giang,
- Công ty Xuất nhập khẩu Hà Giang.

d) Giải thể:

- Công ty Thương mại tổng hợp Vị Xuyên.

2. Năm 2004:

a) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ trên 50% vốn điều lệ:

- Công ty Xi măng Hà Giang.

b) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, khi bán cổ phần lần đầu, Nhà nước giữ ít nhất 51% vốn điều lệ:

- Công ty Thương mại tổng hợp,
- Công ty Xây dựng số I Hà Giang.

c) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần:

- Công ty Xây dựng thủy lợi Hà Giang.

d) Giao bán:

- Công ty Chè, cà phê Việt Lâm Hà Giang,
- Công ty Du lịch dịch vụ và xuất nhập khẩu Hà Giang.

3. Năm 2005:

a) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ trên 50% vốn điều lệ:

- Công ty Sách và thiết bị trường học.

b) Doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa, trong đó Nhà nước giữ dưới 50% vốn điều lệ hoặc không giữ cổ phần:

- Công ty Tư vấn thiết kế giao thông Hà Giang,

- Công ty Tư vấn thiết kế xây dựng Hà Giang,

- Công ty Tư vấn thiết kế nông, lâm, thủy lợi Hà Giang,

- Công ty Thương mại và dịch vụ tổng hợp Bắc Quang,

- Công ty Chế biến nông, lâm sản thực phẩm Hà Giang,

- Công ty Văn hóa điện ảnh tỉnh Hà Giang./.

ngày 04 tháng 4 năm 2003), Tài chính (Công văn số 3273/TC-TCDN ngày 09 tháng 4 năm 2003), Lao động - Thương binh và Xã hội (Công văn số 929/BLĐTBXH-CSLĐVL ngày 01 tháng 4 năm 2003), Nội vụ (Công văn số 609/BNV-TCBC ngày 28 tháng 3 năm 2003) và Ban Kinh tế Trung ương (Công văn số 157/CV-KTTW ngày 02 tháng 4 năm 2003); ý kiến đề nghị của Tổng công ty Thương mại và Xây dựng (Công văn số 193/TMXD ngày 26 tháng 5 năm 2003),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban Dân tộc đến năm 2005 như sau:

1. Chuyển Công ty Xây dựng phát triển dân tộc và miền núi làm doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Thương mại và Xây dựng thuộc Bộ Giao thông vận tải (thực hiện trong năm 2003). Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải thực hiện việc giao, nhận Công ty này theo quy định hiện hành.

2. Giải thể Công ty Hỗ trợ phát triển dân tộc miền núi (thực hiện trong năm 2003).

3. Việc thành lập mới Công ty Hợp tác lao động với nước ngoài thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt; trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban Dân tộc trong việc thực hiện Đề án nói trên.

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 116/2003/QĐ-TTg ngày 10/6/2003 về việc phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Ủy ban Dân tộc đến năm 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban Dân tộc (Tờ trình số 68/UBDT-TH ngày 27 tháng 01 năm 2003 và Công văn số 425/UBDT-TH ngày 23 tháng 5 năm 2003); ý kiến tham gia Đề án của các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư (Công văn số 1959/BKH-DN